

Số: 58 /BC-ĐGS

Quảng Trị, ngày 05 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng, sắp xếp lại tài sản công là cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018 - 2024

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Quyết định số 239/QĐ-HĐND ngày 15/8/2024 của Thường trực HĐND tỉnh về việc giám sát tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng, sắp xếp lại tài sản công là cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018 - 2024; trên cơ sở nghiên cứu xem xét các Báo cáo số 4169/UBND-TCTM ngày 13/9/2024, số 5192/UBND-TCTM ngày 21/11/2024, số 654/UBND-TCTM ngày 26/02/2025 của Ủy ban nhân tỉnh; kết hợp giám sát, khảo sát, làm việc với 07 đơn vị cấp sở¹, 02 đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh², 05 UBND cấp huyện³, 03 UBND cấp xã⁴. Sau khi tổng hợp kết quả giám sát 2 tổ công tác, tổng hợp ý kiến tham gia của các thành viên Đoàn giám sát và Ủy ban nhân dân⁵ vào dự thảo báo cáo; Đoàn giám sát báo cáo kết quả như sau:

I. Tổng quan về tài sản công là cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được nhà nước giao quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất cơ bản sử dụng đúng mục đích, công năng, mục tiêu đầu tư; đảm bảo điều kiện làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao chất lượng dịch vụ công, cơ bản đáp ứng yêu cầu chức năng, nhiệm vụ hoạt động của cơ quan Đảng và Nhà nước từ tỉnh đến cơ sở. Theo báo cáo của UBND tỉnh, thống kê đến ngày 26/02/2025 toàn tỉnh có tổng số tài sản công là cơ sở nhà, đất **2.615** cơ sở. Số cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý của tỉnh chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là **702/2.615** cơ sở, chiếm 26,84% cơ sở nhà, đất toàn tỉnh. Trong thời gian qua, nhiều trụ sở làm việc của các cơ quan hành chính, đơn

¹ Các sở: Khoa học và Công nghệ; Lao động, Thương binh và Xã hội; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giao thông Vận tải; Y tế; Nông nghiệp và PTNT; Giáo dục và Đào tạo.

² Trường: Cao đẳng Sư phạm; Cao đẳng kỹ thuật.

³ UBND cấp huyện: Vĩnh Linh, Cam Lộ, Đakrông; thành phố Đông Hà; thị xã Quảng Trị.

⁴ UBND xã Gio Sơn; UBND xã Trung Nam; UBND xã Thanh An.

⁵ Văn bản số 770/UBND-TCTM ngày 04/3/2025 của UBND tỉnh.

vị sự nghiệp ở cấp tỉnh, cấp huyện được đầu tư xây dựng mới khang trang, hiện đại.

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện chức năng tham mưu, quản lý nhà nước

UBND tỉnh đã ban hành 12 văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện Luật Quản lý sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản pháp luật liên quan⁶. Kịp thời trình HĐND tỉnh ban hành 05 nghị quyết liên quan đến thẩm quyền, gồm: Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Nghị quyết số 100/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 123/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị; Nghị quyết số 110/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị; Nghị quyết số 113/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Các Sở, ban, ngành, địa phương đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành 06 Quyết định quy phạm pháp luật để tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng, sắp xếp lại tài sản công là cơ sở nhà, đất như quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị⁷.

III. Kết quả thực hiện

⁶ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ và một số văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện như Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định tại Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Thông tư số 125/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BTC; Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Kịp thời trình HĐND tỉnh ban hành 03 nghị quyết liên quan đến thẩm quyền, gồm: Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Nghị quyết số 100/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 110/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020

⁷ Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh.

1. Kết quả thực hiện việc quản lý, sử dụng, sắp xếp lại, xử lý tài sản công là cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị hành chính thuộc phạm vi quản lý

a) Đánh giá tổng thể thực trạng việc bố trí, giao quản lý và sử dụng đáp ứng nhu cầu của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (kèm theo số liệu, danh mục số cơ sở nhà, đất từng cấp)

- Hiện tại, toàn tỉnh có 1.258 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh đang quản lý, sử dụng. Trong đó:

+ Cấp tỉnh: Có 125 cơ sở nhà, đất với tổng diện tích đất là 952.739 m² và tổng diện tích nhà là 181.947 m².

+ Cấp huyện: Có 122 cơ sở nhà, đất với tổng diện tích đất là 528.938 m² và tổng diện tích nhà là 120.091 m².

+ Cấp xã: Có 1.011 cơ sở nhà, đất với tổng diện tích đất là 1.704.707 m² và tổng diện tích nhà là 256.094 m².

(Chi tiết các tiêu chí về nhà, đất theo Phụ lục I đính kèm)

- Về số cơ sở nhà, đất không có nhu cầu sử dụng, đang xử lý là 29 cơ sở gồm: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Đakrông, Hội Chữ thập đỏ huyện Đakrông, Nhà khách UBND huyện Gio Linh, Phòng LĐTB&XH (cũ) huyện Gio Linh, Trường Mầm non Hương Sen thị xã Quảng Trị, Phòng Kinh tế thị xã Quảng Trị, Phòng Tài chính Kế hoạch thị xã Quảng Trị, 02 Trụ sở UBND Phường 3 thị xã Quảng Trị, Trạm Y tế phường An Đôn cũ thị xã Quảng Trị, Phòng Quản lý Đô thị cũ thị xã Quảng Trị, Phòng Tài chính - Kế hoạch cũ huyện Cam Lộ, UBND xã Cam Thanh cũ, nay xã Thanh An, huyện Cam Lộ, Thành ủy Đông Hà cũ, UBND phường Đông Thanh cũ, thành phố Đông Hà, UBND Phường 1 cũ, thành phố Đông Hà, UBND phường Đông Lương cũ, thành phố Đông Hà, Văn phòng HĐND-UBND huyện Triệu Phong (Trụ sở KBNN cũ), Văn phòng HĐND-UBND huyện Triệu Phong (Trụ sở BHXH cũ), Trụ sở cũ UBND thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, UBND xã Triệu Lăng, huyện Triệu Phong, UBND xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong (Trạm thuế cũ), Hội chữ thập đỏ huyện Triệu Phong, Phòng Nội vụ huyện Triệu Phong (Trụ sở cũ Viện kiểm soát nhân dân huyện), Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Vĩnh Linh, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Linh, 02 cơ sở thuộc UBND xã Vĩnh Hà, UBND xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh.

b) Hồ sơ pháp lý các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

Hiện nay, trong tổng số 1.258 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh đang quản lý, sử dụng, có 872 cơ sở nhà, đất có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; còn lại 386 cơ sở nhà, đất chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cụ thể:

- Cấp tỉnh: 105 cơ sở nhà, đất có giấy CNQSD đất; 20 cơ sở chưa có.

- Cấp huyện: 94 cơ sở nhà, đất có giấy CNQSD đất; 28 cơ sở chưa có.

- Cấp xã: 673 cơ sở nhà, đất có giấy CNQSD đất; 338 cơ sở chưa có.

(Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm)

c) Đánh giá chung về kết quả thực hiện việc quản lý, sử dụng, sắp xếp lại, xử lý tài sản công là cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị hành chính thuộc phạm vi quản lý

c1) Công tác quản lý

- Tài sản công được theo dõi, hạch toán theo chế độ kế toán quy định hiện hành; cuối năm có thực hiện kiểm kê, kê khai và báo cáo về đơn vị chủ quản tổng hợp để cập nhật phần mềm quản lý tài sản công báo cáo Bộ Tài chính theo quy định. Khi có tài sản đề nghị thanh lý trong các trường hợp như nhà làm việc hoặc tài sản khác gắn liền với đất phải phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư xây dựng, giải phóng mặt bằng hoặc các trường hợp khác theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền được thực hiện theo phân cấp tại Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018, Nghị quyết số 100/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Trị, các cấp được giao thẩm quyền thanh lý đã thực hiện quy trình đảm bảo quy định. Riêng đối với thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tài chính (cơ quan chuyên môn về quản lý tài sản cấp tỉnh) đã tham mưu cấp có thẩm quyền kịp thời ra quyết định thanh lý tài sản theo trình tự, thủ tục quy định. Kết quả, giai đoạn 2018-2024 (thời điểm tháng 06/2024), cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh đã quyết định xử lý 157 hồ sơ⁸ thanh lý tài sản công (trong đó có trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp) đúng quy định.

- Đối với việc chuyển đổi dữ liệu, cập nhật dữ liệu về tài sản công: Phần mềm quản lý tài sản công được thiết kế, xây dựng và vận hành bởi Bộ Tài chính. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh đều được cấp tài khoản để cập nhật số liệu phát sinh hằng năm về tài sản công do đơn vị đang sử dụng và khai thác đầy đủ hệ thống số, báo cáo về tài sản công trên phần mềm. Các Sở, ngành, đơn vị cấp trên và UBND các cấp đều được cấp tài khoản tổng hợp có thể xem chi tiết từng tài sản của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý, đồng thời tổng hợp báo cáo toàn ngành, toàn tỉnh được thuận lợi. Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, cập nhật số liệu phát sinh (tăng, giảm) tài sản của các cơ quan, đơn vị vào phần mềm, đồng thời yêu cầu các cấp, các ngành khi thẩm tra quyết toán hằng năm của các đơn vị trực thuộc đều phải đối chiếu giữa bảng cân đối kế toán với sổ tài sản đảm bảo khớp đúng giữa các tài khoản trên bảng cân đối kế toán với sổ tài sản của các đơn vị. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn đã được các cấp, các ngành quan tâm triển khai nên việc cập nhật, rà soát, chuẩn hóa số liệu trên phần mềm được các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nền nếp và cơ bản đáp ứng được yêu cầu.

- Đối với công tác kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công: Trong năm 2023, thực hiện Công văn số 5783/BTC-QLCS ngày 07/6/2023 của Bộ Tài chính, UBND tỉnh đã có văn bản số 3465/UBND-TCTM ngày 13/7/2023 giao Sở

⁸ Số liệu được trích xuất từ phần mềm một của tỉnh Quảng Trị.

Tài chính xây dựng kế hoạch, tổ chức đoàn liên ngành triển khai thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại 19 cơ quan, địa phương, tổ chức và các đơn vị trực thuộc, tập trung kiểm tra về: Công tác mua sắm tài sản; việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; việc quản lý tài sản là đất; việc sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; việc tuân thủ quy định của pháp luật về kê khai, báo cáo để đăng nhập thông tin về tài sản công vào phần mềm quản lý, sử dụng tài sản công; việc hạch toán, kế toán tài sản công; việc thanh lý tài sản công; việc chấp hành các quy định về pháp luật và thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán về kiểm kê tài sản và quản lý, sử dụng tài sản công; các nội dung phát sinh khác trong quá trình tiến hành kiểm tra tại đơn vị.

c2) Về sử dụng

- Việc đầu tư xây dựng mới các trụ sở của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh được thực hiện đúng theo quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ; Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị, đây là văn bản căn cứ làm cơ sở bố trí diện tích hoặc phê duyệt thiết kế đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, mua sắm, thuê trụ sở làm việc.

- Đối với các trụ sở làm việc xây dựng trước thời điểm năm 2017, khi có nhu cầu cải tạo, sửa chữa, nâng cấp thì áp dụng theo tiêu chuẩn, định mức của Nghị định số 152/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được giao quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý của tỉnh đã ban hành quy chế quản lý tài sản công. Sở Xây dựng đã có hướng dẫn một số nội dung bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị để quy định về trình tự, nội dung và hướng dẫn thực hiện các công việc bảo trì công trình xây dựng.

- Trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức hiện nay được giao quản lý, sử dụng đúng mục đích; đảm bảo cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong điều kiện tốt nhất.

c3) Sắp xếp, xử lý tài sản

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 17/01/2020 về việc triển khai sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị⁹, kết quả:

⁹ Thực hiện Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và các văn bản chỉ đạo của Bộ tài chính, Theo đó, phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị phải trình

- Tổng số cơ sở nhà, đất đã phê duyệt phương án xử lý là 2.229 cơ sở nhà, đất (đạt 95,17%). Trong đó, phê duyệt 362 cơ sở nhà, đất của các Sở, ban ngành cấp tỉnh; 1.867 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị cấp huyện. Tổng diện tích đã phê duyệt: đất 8.464.469 m²; tổng diện tích nhà 1.309.598 m².

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 1.972 cơ sở (cấp tỉnh: 291 cơ sở; cấp huyện: 1.681 cơ sở).

- Điều chuyển: 230 cơ sở (cấp tỉnh: 50 cơ sở; cấp huyện: 180 cơ sở).

- Thu hồi: 05 cơ sở thuộc cấp huyện.

- Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý: 21 cơ sở nhà, đất cấp tỉnh.

- Tạm giữ lại tiếp tục: 01 cơ sở nhà, đất cấp huyện.

(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)

- Có 70 trụ sở đôi dư đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất theo hình thức bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Quyết định số 2822/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 (Riêng trụ sở cũ của UBND Phường 1 và UBND phường Đông Lương, thành phố Đông Hà chưa có phương án sắp xếp). Hiện nay, các cơ sở nhà, đất nêu trên đang trong quá trình thực hiện điều chỉnh kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất để thực hiện bán đấu giá theo quy định.

(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)

- Đối với trụ sở làm việc cấp xã thực hiện sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp xã: Trong giai đoạn 2019 - 2021, đã sắp xếp 37 cơ sở. Trong đó có 32 cơ sở giữ lại tiếp tục sử dụng; 03 cơ sở điều chuyển; 02 cơ sở đã được phê duyệt phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, gồm: Trụ sở xã Thanh An tại thôn An Bình, xã Thanh An (UBND xã Cam Thanh cũ); trụ sở UBND xã Gio Sơn tại thôn Đại Đồng Nhất, xã Gio Sơn, huyện Gio Linh (UBND Gio Hòa cũ). Trong giai đoạn 2023 - 2025, sau khi sắp xếp, sáp nhập việc sử dụng trụ sở làm việc hiện nay như sau: Xã Triệu Lăng và xã Triệu Sơn sau khi sáp nhập thành xã Triệu Cơ thì hiện nay UBND xã Triệu Cơ đang sử dụng song song 02 trụ sở (*trụ sở UBND xã Triệu Lăng và trụ sở UBND xã Triệu Sơn cũ*); Xã Triệu An và xã Triệu Vân sau khi sáp nhập thành xã Triệu Tân thì hiện nay UBND xã Triệu Tân đang sử dụng song song 02 trụ sở (*trụ sở UBND xã Triệu Vân và trụ sở UBND xã Triệu An cũ*); Xã Ba Lòng và xã Hải Phúc sau khi sáp nhập thì hiện nay UBND xã Ba Lòng đang sử dụng song song 02 trụ sở (*trụ sở UBND xã Ba Lòng và trụ sở UBND xã Hải Phúc cũ*).

2. Kết quả thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công là cơ sở nhà, đất tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý

a) Đánh giá tổng thể thực trạng quản lý, sử dụng tài sản công là cơ sở nhà, đất tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý

UBND tỉnh trước ngày 30/11/2020. Từ năm 2021 trở đi, rà soát, điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất; kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất.

a1) Hiện tại, toàn tỉnh có 1.357 cơ sở nhà, đất của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh đang quản lý, sử dụng. Trong đó:

- Cấp tỉnh: Có 263 cơ sở nhà, đất với tổng diện tích đất: 1.745.866 m² và diện tích nhà 278.594 m².

- Cấp huyện: Có 1.094 cơ sở nhà, đất với tổng diện tích đất: 4.495.352 m² và diện tích nhà 789.985 m².

(Chi tiết các tiêu chí về nhà, đất theo Phụ lục V đính kèm)

a2) Số đơn vị sự nghiệp công lập không có nhu cầu sử dụng, đang bỏ không tại các địa phương

- **Huyện Đắkrông:** Số đơn vị sự nghiệp công lập không có nhu cầu sử dụng, đang bỏ không gồm 12 cơ sở nhà, đất của các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở. UBND tỉnh đã phê duyệt phương án giữ lại để tiếp tục sử dụng nhưng hiện tại các đơn vị không có nhu cầu sử dụng nên đề xuất điều chuyển cho địa phương, trong đó có 02 cơ sở nhà, đất điều chuyển cho công an xã quản lý.

- **Huyện Gio Linh:** Số cơ sở dôi dư không sử dụng: 14 cơ sở (có 5 cơ sở đã có quyết định xử lý gồm 4 cơ sở đã có quyết định thu hồi đất đang tiến hành các thủ tục đấu đất, 01 cơ sở đã có quyết định phê duyệt phương án xử lý bán tài sản trên đất, chuyển mục đích sử dụng đất; 09 cơ sở bỏ trống còn lại có 01 cơ sở nằm trong khu giải phóng mặt bằng, 06 cơ sở đang xây dựng phương án điều chuyển về địa phương quản lý, sử dụng, 01 cơ sở đề xuất phương án thu hồi, 01 cơ sở chưa xây dựng phương án xử lý).

- **Huyện Cam Lộ:** Số đơn vị sự nghiệp công lập không có nhu cầu sử dụng, đang bỏ không: Gồm 11 cơ sở nhà, đất của các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở, UBND tỉnh đã phê duyệt phương án giữ lại tiếp tục sử dụng nhưng hiện tại các đơn vị không có nhu cầu sử dụng nên đề xuất điều chuyển cho các xã.

- **Thành phố Đông Hà:** có 01 cơ sở không có nhu cầu sử dụng, đang bỏ trống: Trường Mầm non Phường 2 - Cơ sở tại Khu phố 2, Phường 2, Đông Hà, Quảng Trị (Nhà Đông Tây hội ngộ) đã được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Quyết định số 2822/QĐ-UBND ngày 21/11/2024.

- **Huyện Triệu Phong:** Số đơn vị sự nghiệp công lập không có nhu cầu sử dụng, đang bỏ không: Gồm 23 cơ sở nhà, đất. Trong đó: có 02 cơ sở nhà, đất UBND tỉnh đã phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà đất theo hình thức bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, có 07 cơ sở nhà, đất của các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở, UBND tỉnh đã phê duyệt phương án giữ lại tiếp tục sử dụng nhưng hiện tại các đơn vị không có nhu cầu sử dụng nên đề xuất điều chuyển cho địa phương, có 14 cơ sở nhà, đất đang tiến hành lập phương án trình UBND tỉnh phê duyệt phương án điều chuyển sang cho địa phương quản lý.

- **Huyện Hướng Hóa:** Có 01 cơ sở không có nhu cầu sử dụng: Cơ sở tại thôn Hòa Thành, xã Tân Hợp thuộc quản lý của trường Tiểu học và THCS Tân Hợp,

UBND huyện đang xây dựng phương án trình UBND tỉnh xử lý.

- **Các huyện Vĩnh Linh, thị xã Quảng Trị, Hải Lăng, Cồn Cỏ:** UBND tỉnh báo cáo không có cơ sở nhà đất không có nhu cầu sử dụng, đang bỏ không.

b) Hồ sơ pháp lý các cơ sở nhà, đất của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quản lý, sử dụng

Hiện nay, trong tổng số 1.357 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh đang quản lý, sử dụng, có 1.041 cơ sở nhà, đất có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; còn lại 316 cơ sở nhà, đất chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cụ thể:

- Cấp tỉnh: 187 cơ sở nhà, đất có giấy CNQSD đất; 76 cơ sở chưa có giấy CNQSD đất.

- Cấp huyện: 854 cơ sở nhà, đất có giấy CNQSD đất; 240 cơ sở chưa có giấy CNQSD đất.

(Chi tiết theo Phụ lục VI đính kèm)

c) Đánh giá chung kết quả thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công là cơ sở nhà, đất tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý

c1) Về quản lý

Các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công theo thẩm quyền giao quản lý. Tài sản công được theo dõi, hạch toán theo chế độ kế toán quy định hiện hành; cuối năm có thực hiện kiểm kê, kê khai và báo cáo về đơn vị chủ quản tổng hợp gửi Sở Tài chính để cập nhật phần mềm quản lý tài sản công báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

c2) Về sử dụng

- Nhìn chung, các đơn vị sự nghiệp công lập quản lý, sử dụng vận hành tài sản công là cơ sở nhà, đất đúng mục đích, theo công năng thiết kế, đáp ứng yêu cầu theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo điều kiện làm việc cho đội ngũ viên chức và người lao động, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ công.

- Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, một số đơn vị sự nghiệp sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

c3) Sắp xếp, xử lý tài sản

Sắp xếp, xử lý tài sản tại các đơn vị sự nghiệp công lập chủ yếu là phân tài sản cần thiết, tối thiểu để phục vụ hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp và phần còn lại chưa sử dụng hết công suất được phép lập đề án kinh doanh, cho thuê, liên kết đáp ứng yêu cầu, đúng mục đích được giao; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

3. Kết quả thực hiện việc kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết các tài sản công là cơ sở nhà, đất tại đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2024

a) Căn cứ Luật Quản lý sử dụng tài sản công, khi thực hiện sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết, đơn vị sự nghiệp công lập phải lập Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo Mẫu số 02/TSC-ĐA ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ để gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định. Các tài sản công sử dụng lập đề án chủ yếu là tài sản trên đất, không khai thác hết công suất. Tài sản công lập đề án được xác định đáp ứng yêu cầu đúng mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị là những tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị (như hoạt động trông giữ xe cán bộ công nhân viên, học sinh, cung cấp dịch vụ ăn uống, cung cấp các hoạt động phụ trợ khác...).

b) Kết quả thực hiện trong giai đoạn này, UBND tỉnh đã phê duyệt đề án sử dụng tài sản công (trong đó có cơ sở hoạt động sự nghiệp) vào mục đích kinh doanh, cho thuê trên địa bàn tỉnh là 08 đề án. Cụ thể: Năm 2019: 01 đề án (*Trung tâm phục vụ đối ngoại*), năm 2020: 01 đề án (*Trung tâm quản lý cửa khẩu*), năm 2021: 02 đề án (*Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Vĩnh Linh, Trung tâm y tế thành phố Đông Hà*), năm 2022: 02 đề án (*Trung tâm y tế thành phố Đông Hà, Trung tâm quản lý Bến xe khách tỉnh*), năm 2023: 02 đề án (*Trung tâm dịch vụ hội nghị tỉnh, Trung tâm Dịch vụ và Du lịch huyện đảo Côn Cỏ*). Việc cho thuê, liên doanh, liên kết các tài sản công là cơ sở nhà, đất tại đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2024 trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo đúng quy định.

c) *Một số đơn vị được nhà nước giao quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện liên doanh, liên kết, cho thuê chưa đúng quy định pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công, nhưng đã phát huy hiệu quả trong thực tiễn, tránh lãng phí nguồn lực đất đai, tài sản trên đất như:*

c1) *Việc liên doanh liên kết trồng rừng sản xuất tại 02 Ban quản lý rừng phòng lưu vực sông Bến Hải và Thạch Hãn trực thuộc Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn (trước đây)*

- Tại Ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Bến Hải: Năm 2018, thực hiện Quyết định số 115/QĐ-SNN ngày 30/3/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt phương án liên doanh trồng rừng sản xuất giai đoạn 2016 -2046, Ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Bến Hải đã liên doanh trồng rừng sản xuất với diện tích 200,0 ha (Ngoài ra, năm 2016, Ban cũng đã thực hiện liên doanh trồng rừng sản xuất được 404,6 ha).

- Tại Ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Thạch Hãn: Theo Quyết định số 3359/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh, Ban Quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Thạch Hãn được phép chuyển đổi 1.114,85 ha rừng đất phòng hộ ít xung

yếu sang đất rừng sản xuất. Hiện nay Ban Quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Thạch Hãn đã chuyển đổi được 747,75ha từ đất phòng hộ ít xung yếu sang đất rừng sản xuất, còn 379,95 ha đang tiếp tục làm thủ tục chuyển đổi. Trong đó, đã thực hiện liên doanh, liên kết trồng rừng là 361,7ha (rừng trồng năm 2020).

Thực hiện Kết luận số 279/KL-HĐND ngày 05/10/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về giám sát công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng để triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2022, UBND tỉnh đã có văn bản số 1177/UBND-KT ngày 12/3/2024 chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. Riêng đối với nội dung “*Chỉ đạo xử lý, chấm dứt ngay các hợp đồng liên doanh trồng rừng sản xuất từ năm 2016 đến năm 2020 với diện tích 1.046,8 ha (Ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Bến Hải 680 ha và Ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Thạch Hãn 366,8 ha) theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 136 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; khẩn trương xây dựng phương án liên doanh, liên kết phù hợp với các quy định của pháp luật trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện*”. Ngày 07/11/2024, UBND tỉnh đã có Báo cáo số 281/BC-UBND về việc xin chủ trương xử lý hợp đồng liên doanh trồng rừng sản xuất tại 2 Ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Bến Hải và Thạch Hãn, đến ngày 29/11/2024 Thường trực HĐND tỉnh đã có Văn bản số 387/HĐND-KTNS phúc đáp đề nghị của UBND tỉnh, **trong đó có đề nghị UBND tỉnh khẩn trương thực hiện theo đúng nội dung tại điểm đ, khoản 5 Kết luận số 279/KL-HĐND ngày 05/10/2023 của Thường trực HĐND tỉnh.**

c2) Đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn thực hiện liên doanh, liên kết với Công ty Cổ phần đầu tư Nguyễn Trần PLUS xây dựng sân nhảy cao, nhảy xa, sân hoạt động bóng đá, diện tích đất sử dụng là 6.800 m² (Trong đó: Khu vực sân hoạt động bóng đá, hệ thống nhân tạo, kết hợp đường chạy ngắn và chạy dài cho học sinh: 6.450 m²; Khu vực sân nhảy cao, nhảy xa: 350 m²) nhằm phục vụ giáo dục thể chất của nhà trường và dành một thời lượng cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để thu hồi vốn.

c3) Đơn vị thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh có 2 thửa đất cho thuê (**Thửa đất thứ nhất:** Công ty TNHH MTV Song Hà thuê tại Khu Liên hiệp Thể thao tỉnh Quảng Trị với diện tích 4.200 m², thời gian cho thuê 5 năm từ ngày 01/6/2014 đến 01/6/2019. **Thửa đất thứ hai:** Công ty Cổ phần Kim Long IDEAS thuê (góc đường Nguyễn Huệ - Đặng Tất) với diện tích 4.200 m², thời gian cho thuê theo hợp đồng 25 năm, bắt đầu từ tháng 3/2017 đến nay, dừng việc cho thuê tài sản đối với các trường hợp thuê tài sản công kể từ ngày 01/8/2023 do chưa xây dựng đề án cho thuê.

4. Việc sắp xếp lại, xử lý một số cơ sở nhà, đất thuộc cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh đã có kết luận giám sát việc sắp xếp lại, xử lý

một số cơ sở nhà, đất thuộc cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

- UBND tỉnh, các ngành ngành dọc trực thuộc Trung ương đã có nhiều văn bản đề nghị các cơ quan chủ quản trung ương xử lý các tài sản dôi dư, không sử dụng trên địa bàn tỉnh như:

+ Trụ sở Ban CHQS huyện Đakrông (cũ) và Doanh trại Ban CHQS huyện Gio Linh (cũ) đã được Bộ Quốc phòng thống nhất chủ trương chuyển giao 02 cơ sở nhà, đất này cho địa phương quản lý, xử lý theo Công văn số 12634/BQP-TM ngày 13/11/2019 của Bộ Quốc phòng. Theo đó, thực hiện các thủ tục theo quy định trước khi thực hiện bàn giao.

+ Cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý của Công an tỉnh: Ngày 24/02/2023, Bộ Công an có văn bản số 445/BCA-H01 về việc lấy ý kiến tỉnh Quảng Trị đối với phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất trên địa bàn tỉnh. Theo phương án dự kiến, Giữ lại tiếp tục sử dụng 53 cơ sở nhà, đất; chuyển giao 07 cơ sở nhà, đất cho địa phương quản lý, xử lý. Hiện nay, Công an tỉnh đã có phương án đề xuất Bộ Công an phê duyệt chuyển giao 07 cơ sở nhà, đất cho địa phương quản lý, xử lý, gồm: Trại tạm giam Công an tỉnh (cũ); Trụ sở đội đăng ký xe Công an tỉnh; Kho vật chứng, Nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Phong; Trụ sở Công an huyện Triệu Phong (cũ); Trụ sở Công an huyện Vĩnh Linh (cũ); Trụ sở Công an thị trấn Cửa Tùng; Trụ sở Công an huyện Gio Linh (cũ).

+ Trụ sở Chi cục THADS huyện Gio Linh (cũ) đang dự kiến thực hiện sắp xếp lại, xử lý chuyển giao cho địa phương quản lý, xử lý.

+ Cơ sở nhà, đất khác của Bảo hiểm xã hội tỉnh, Phân viện Đại học Huế tại Quảng Trị đã trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sử dụng theo quy định.

IV. Tồn tại, hạn chế

1. Công tác quản lý

a) Công tác quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị có lúc còn thiếu chặt chẽ, không kịp thời tham mưu xử lý để bỏ hoang không sử dụng nhiều năm gây lãng phí.

b) Công tác quản lý đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các cơ quan chưa được chú trọng, chưa đồng bộ dẫn đến vướng mắc, bất cập trong việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị:

- Nhiều cơ sở nhà, đất do cơ quan, đơn vị (cũ) đã đổi tên, giải thể, sáp nhập, thành lập mới, chuyển giao quản lý, sử dụng, nhưng chưa hoàn thành điều chuyển, cấp đổi, chuyển mục đích, sang tên quyền sử dụng đất¹⁰; nhiều cơ sở nhà, đất thiếu hồ sơ pháp lý, chưa xác định ranh giới, biến động diện tích so với GCNQSD đất đã cấp. Cụ thể:

¹⁰ Sở Khoa học & Công nghệ 01/06 cơ sở; Sở Lao động, Thương binh & Xã hội 03/08 cơ sở; Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch 08/19 cơ sở; Sở Y tế 52/174 cơ sở;....

+ Đối với đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Cơ sở nhà, đất tại Khu phố 11, đường Hàn Mặc Tử, Phường 5, thành phố Đông Hà và cơ sở nhà, đất tại số 34 đường Nguyễn Trung Trực, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Trường Trẻ em khuyết tật tỉnh); cơ sở nhà, đất tại thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (Trường THPT Chu Văn An); cơ sở nhà, đất tại Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn); cơ sở nhà, đất tại xã Hải Quế, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (Trường THPT Trần Thị Tâm); cơ sở nhà, đất tại xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (Trường THPT Vĩnh Định); cơ sở nhà, đất tại số 87 Lê Lợi, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Trường THPT Lê Lợi); cơ sở nhà, đất tại thôn Phúc Lâm, xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị (Trường THPT Bến Hải cũ); cơ sở nhà, đất tại thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị (Trường THCS Trần Hưng Đạo, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị).

+ Đối với đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT: Trạm Kiểm lâm khu vực Hướng Lập thuộc Hạt Kiểm lâm huyện Hướng Hóa; Chi cục Phát triển nông thôn; Trung tâm giống Nông nghiệp Quảng Trị; Trung tâm Điều tra quy hoạch và thiết kế nông lâm; BQL rừng phòng hộ Hướng Hóa - Đakrông.

+ Đối với đơn vị thuộc Sở Khoa học và Công nghệ: Trạm Nghiên cứu và Phát triển Nấm - Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo đang quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất do Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường (cũ) đứng tên GCNQSD đất, diện tích hơn 1,7 ha và 2,3 ha thiếu hồ sơ pháp lý chưa cấp GCNQSD đất; Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đang quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất do Chi cục Đo lường Chất lượng (cũ) đứng tên GCNQSD đất.

+ Đối với đơn vị thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh đang quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất tại số 125 đường Quốc lộ 9, thành phố Đông Hà do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đứng tên GCNQSD đất, hiện nay thiếu hồ sơ pháp lý, chưa điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Trung tâm huấn luyện cơ sở 11 Nguyễn Huệ...; Nhà ở tập thể Đoàn nghệ thuật...

+ Trường Cao đẳng kỹ thuật thành lập từ năm 2020 trên cơ sở sáp nhập, nâng cấp Trường Trung cấp nghề (cũ) thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và Trường Trung cấp Nông nghiệp và PTNT (cũ), hiện có 02 cơ sở nhà, đất gồm cơ sở 1 tại số 179 đường Lý Thường Kiệt, thành phố Đông Hà và cơ sở 2 tại xã Gio Quang, huyện Gio Linh, nhưng chưa hoàn thành điều chuyển, cấp đổi, sang tên quyền sử dụng đất, trong đó, cơ sở 2 đang bị tranh chấp, lấn chiếm, biến động diện tích.

- Nhiều cơ sở nhà đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Thành phố Đông Hà 84/187 cơ sở, thị xã Quảng Trị 30/72 cơ sở, Đakrông 64/204 cơ sở, Hướng Hóa 132/410 cơ sở, Hải Lăng 52/250 cơ sở, Triệu Phong 31/174 cơ sở, Gio Linh 97/333 cơ sở, Vĩnh Linh hơn 99/377 cơ sở, Cam Lộ 15/225 cơ sở,

Còn Cỏ 2/5 cơ sở) để xác lập quyền sử dụng tài sản để theo dõi, quản lý hiện trạng các cơ sở nhà, đất; nhất là cơ sở nhà, đất thuộc trường học, nhà văn hóa (thôn, bản, khu phố), trạm y tế, điểm chợ, bưu điện... ở cấp xã.

c) Một số đơn vị sự nghiệp công thực hiện việc kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết các tài sản công là cơ sở nhà, đất chưa tuân thủ quy định tại khoản 2¹¹ Điều 173 Luật Đất đai năm 2013; khoản 2¹² Điều 16, Điều 34¹³ Luật Quản lý tài sản nhà nước năm 2008; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 58 Luật Quản lý tài sản công năm 2017 và chậm xử lý theo quy định tại khoản 5 Điều 136 Nghị định 151/2017/NQ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công như: (1) Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh có cho thuê tài sản công là mặt bằng đất trống để triển khai các dịch vụ hoạt động thể thao tại 02 địa điểm Khu liên hợp thể thao (diện tích 4.200m²) làm sân bóng đá nhân tạo và góc đường Nguyễn Huệ - Đặng Tất (diện tích 4.200m²) làm Khu thể thao, vui chơi giải trí; (2) Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn sử dụng 6.800m² trong tổng diện tích đất được cấp cho nhà trường để liên kết Công ty Cổ phần đầu tư Nguyễn Trần PLUS làm khu vực sân nhảy cao, nhảy xa; Khu vực sân hoạt động bóng đá; (3) Ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Bến Hải và Ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Thạch Hãn hợp đồng liên doanh trồng rừng sản xuất từ năm 2016 đến năm 2020 với diện tích 1.046,8 ha (Thường trực HĐND tỉnh đã có Kết luận giám sát).

d) Các cơ quan chuyên môn chưa kịp thời hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ tài chính khi sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê tại Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị (cho thuê mặt bằng sân vận động với diện tích 4.746m²) khi đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án tại Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 28/7/2023.

e) Còn lúng túng trong việc thực hiện các thủ tục kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại Trường THPT ở các huyện về hoạt động kinh doanh Cảng tin; Bệnh viện đa khoa tỉnh và Bệnh viện đa khoa, Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố về hoạt động kinh doanh, cho thuê bãi giữ xe, cảng tin.

f) Phần lớn các cơ sở nhà sau khi bàn giao cho địa phương, đơn vị quản lý, sử dụng chưa xây dựng phương án bảo trì, duy tu, bảo dưỡng cụ thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt dẫn đến nguy cơ xuống cấp, không kiểm soát được; chỉ thực hiện đơn lẻ khi có nhu cầu cấp thiết.

2. Về sử dụng

¹¹ Tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất không có quyền chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất; thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; không được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất.

¹² Cơ quan nhà nước không được sử dụng tài sản nhà nước vào mục đích cá nhân, cho thuê hoặc thực hiện hoạt động kinh doanh khác

¹³ Việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ tài chính được thực hiện theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước.

- Đa số đơn vị sự nghiệp sử dụng không hết phần diện tích đất đang quản lý, gây lãng phí nguồn lực đất đai.

- Một số đơn vị sự nghiệp ở cấp sở, cấp huyện có nhu cầu sử dụng cơ sở nhà, đất vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết nhưng chưa lập Đề án trình UBND tỉnh phê duyệt hoặc chưa hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để được phê duyệt theo quy định¹⁴.

3. Về sắp xếp, xử lý tài sản

a) UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 26/11/2024 về bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với 70 cơ sở nhà, đất của các địa phương, nhưng do cơ chế chính sách có điều chỉnh nên đến nay vẫn chưa hoàn thành việc xử lý các cơ sở nhà, đất theo hình thức bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với 70 cơ sở nhà, đất đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý chủ trương tại Thông báo số 613-TB/TU ngày 29/11/2023 làm ảnh hưởng đến công tác thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 của một số địa phương.

b) Ngoài 70 cơ sở nhà đất UBND tỉnh mới phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý theo hình thức bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất; hiện nay vẫn còn một số cơ sở nhà, đất tại các đơn vị sự nghiệp công thuộc các Sở, ngành, địa phương đề xuất tiếp tục sắp xếp như tại:

- Sở Nông nghiệp và PTNT (cũ) đề xuất sắp xếp gồm: (1) BQL Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa: Trạm QLVR Trĩ tại xã Hướng Sơn; Trạm QLVR Nguồn Rào tại xã Hướng Sơn; (2) Chi cục Kiểm lâm: Trụ sở Trạm Kiểm lâm khu vực Hướng Tân tại thôn Trầm, xã Hướng Tân; Trụ sở Trạm Kiểm lâm khu vực Thạch Hãn tại thôn Kiên Phước, xã Triệu Ái; Trụ sở Trạm Kiểm lâm khu vực Sông Nhùng tại xã Hải Lâm; Trụ sở Trạm Kiểm lâm khu vực Tân Lâm tại xã Cam Thành; Trụ sở Trạm Kiểm lâm khu vực Bến Quan tại thị trấn Bến Quan; (3) Văn phòng chi cục Thủy Lợi tại 182 Hùng Vương, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Sở Y tế đề xuất sắp xếp gồm: (1) Huyện Vĩnh Linh: Trạm Y tế xã Vĩnh Long tại thôn Sa Bắc; Trạm Y tế xã Vĩnh Lâm tại Thôn Tiên Lai; Trạm Y tế xã Vĩnh Sơn tại Thôn Tiên An; Trạm Y tế xã Trung Nam tại Thôn Huỳnh Công Đông; (2) Trạm Y tế xã Triệu Trung cơ sở 1 tại Thôn Ngô Xá Đông; (3) Huyện Đakrông: Trung tâm Dân số - Kế hoạch hoá Gia đình huyện Đakrông (cũ) tại Khóm II thị trấn Krôngklang; Trạm Y tế xã A Ngo (cũ) tại thôn A Ròng dưới; Trạm Y tế xã Triệu Nguyên (cũ) tại thôn Xuân Lâm; Trạm Y tế xã Tà Rụt (cũ) tại thôn A pul; Trạm Y tế xã Ba Nang (cũ) tại thôn Tà Rọc.

- Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch gồm: Rạp chiếu phim Đông Hà tại số 65

¹⁴ Diễn hình như: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh - Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch đã có thông báo dừng cho thuê tài sản đối với các trường hợp thuê tài sản công kể từ ngày 01/8/2023 (do chưa có Đề án)¹⁴; Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch đã chỉ đạo các đơn vị lập Đề án. Đông Hà có 01 cơ sở nhà, đất cho thuê, đã lập Đề án trình UBND tỉnh, nhưng chưa phê duyệt.

đường Hùng Vương, thành phố Đông Hà (đang bỏ không); Đoàn Nghệ thuật tổng hợp tỉnh (cũ) tại số 32, đường Phạm Đình Hổ, thành phố Đông Hà (đang sử dụng làm nhà ở cán bộ, nhân viên hưu trí); Trung tâm Quản lý di tích (cũ) tại số 180 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Đông Hà.

- Thành phố Đông Hà gồm: Trung tâm PTQĐ tại 30 Lê Duẩn, Đông Hà; Trung tâm KTTHHN dạy nghề Sông Hiếu tại phường Đông Giang, Đông Hà; Trường Mầm non phường 2 tại phường 2, Đông Hà; Phòng TCKH tại 30B Lê Duẩn, Đông Hà; UBND phường 2, Đông Hà; Thành ủy Đông Hà tại 16 Trần Hưng Đạo, Phường 1, Đông Hà.

- Thị xã Quảng Trị gồm: Phòng Quản lý đô thị, Phòng TCKH, Phòng Kinh tế, UBND phường 3, Đảng ủy phường 3, Trạm y tế phường An Đôn, Trường Mầm non Hương Sen.

- Huyện Đakrông gồm: phòng KT&HT, Hội Chữ thập đỏ.

- Huyện Vĩnh Linh gồm: Đội thuế số 03 thuộc chi cục Thuế khu vực Vĩnh Linh - Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; Chợ Hồ Xá I tại 34 Lê Duẩn, thị trấn Hồ Xá; Chợ Hồ Xá II; Chợ Hồ xá III tại Khóm chợ huyện, thị trấn Hồ Xá; Chợ Do tại Thị trấn Cửa Tùng; Chợ Cá, thị trấn Cửa Tùng; Chợ Bến Quan, Thị trấn Bến Quan; Nhà đất số 66 Quang Trung thị trấn Hồ Xá thuộc Trung tâm môi trường Công trình Đô thị; Trường Mầm Non Vĩnh Sơn Cơ sở Dục Đức, xã Vĩnh Sơn; Trường TH Nguyễn Bá Ngọc; Nhà thiếu nhi huyện tại 06 Hùng Vương, thị trấn Hồ Xá; Phòng Văn hóa và Thông tin tại số 01 Hùng Vương, thị trấn Hồ Xá; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Linh (cũ); Nhà văn hóa thôn Duy Viên cũ, xã Vĩnh Lâm; Nhà văn hóa thôn Huỳnh Công Tây (thôn Tây 1 cũ), xã Vĩnh Tú; Nhà văn hóa thôn Huỳnh Công Tây (thôn Tây 2 cũ), xã Vĩnh Tú; Nhà văn hóa thôn Thủy Tú (Thủy Tú 1 cũ), xã Vĩnh Tú; Nhà văn hóa thôn Thủy Tú (Thủy Tú 2 cũ), xã Vĩnh Tú; Nhà văn hóa thôn Phường Duyệt (Thủy Tú Phường cũ), xã Vĩnh Tú; Nhà văn hóa thôn Phường Duyệt (Mỹ Duyệt cũ), xã Vĩnh Tú; Nhà văn hóa thôn Trường Kỳ (Đông Trường cũ), xã Vĩnh Tú; Nhà văn hóa thôn Tứ Chính, xã Vĩnh Tú; Nhà văn hóa thôn Trường Kỳ (Hà Kè cũ), xã Vĩnh Tú; Chợ thôn Tân Hòa, xã Vĩnh Thái; Nhà văn hóa Khe Tiên, thôn Trường Tiên, xã Vĩnh Hà; Nhà văn hóa Ba Buôi, thôn Công Ba, xã Vĩnh Hà; Trạm y tế xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Linh; Trạm y tế xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh; Trạm y tế xã Vĩnh Hiền cũ, tại thôn Tân An, xã Hiền Thành; Trạm y tế xã Vĩnh Thành (cũ), tại thôn Liêm Công Tây, xã Hiền Thành.

- Huyện Cam Lộ gồm: Trường mầm non Vành Khuyên Cơ sở 2 tại Phú Hậu, Thanh An; Trường mầm non Hoa Sen cơ sở 4 tại Thôn Tam Hiệp, xã Cam Thủy; Trường mầm non Hoa Hồng cơ sở 4 tại Thôn Tân Hiếu, cơ sở 5 tại Thôn Vĩnh Đại, xã Cam Hiếu; Trường mầm non Hoa Phượng cơ sở 6 tại Thôn Tân Hiệp, cơ sở 9 tại Thôn Ba Thung, xã Cam Tuyên; Trường mầm non Măng Non cơ sở 4 tại Thôn Quật Xá, cơ sở 6 tại Thôn Tân Mỹ, cơ sở 8 tại Thôn Phường Cội, xã Cam

Thành; Trường mầm non Hòa Mi cơ sở 4 tại Thôn Tân Phú, xã Cam Thành; Trường mầm non Hoa Mai cơ sở 4 tại Thôn Tân Sơn, cơ sở 6 tại Thôn Hoàn Cát, cơ sở 7 tại Thôn Bàng Sơn, xã Cam Nghĩa; Trường mầm non Bình Minh cơ sở 3 tại Thôn Cồn Trung; cơ sở 4 tại Thôn Tân Chính, xã Cam Chính; Trường mầm non Hướng Dương cơ sở 4 tại Khu phố 8, TT Cam Lộ; Trường Tiểu học Cam Tuyền cơ sở 2 tại Thôn Tân Hòa; Trường Tiểu học Cam Thành cơ sở 2, 4 tại Thôn Tân Xuân, cơ sở 5 tại Thôn Tân Phú, xã Cam Thành; Trường TH & THCS Cam Thành cơ sở 3 tại Thôn Quật Xá, xã Cam Thành; Trường TH & THCS Cam Nghĩa cơ sở 6 tại Thôn Thượng Nghĩa, xã Cam Nghĩa; UBND xã Cam Tuyền cơ sở 2 tại Thôn Ba Thung; Phòng Y tế tại Khu phố 2 - TT Cam Lộ; Phòng Tài chính - KH tại Khu phố 3 - TT Cam Lộ; UBND xã Thanh An tại Thôn An Bình.

c) Việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất sử dụng sai mục đích hoặc không sử dụng chưa được thực hiện đồng bộ với kết quả sắp xếp lại và xử lý cơ sở nhà đất; kết quả thực hiện phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất của nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm, chưa đảm bảo tiến độ. Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện phương án sắp xếp, xử lý chưa được chú trọng.

***Nguyên nhân khách quan:**

- Quy định pháp luật về xử lý tài sản công theo phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất còn nhiều chồng chéo, chưa có hướng dẫn cụ thể của Trung ương nên các ngành, địa phương còn nhiều lúng túng do bị điều chỉnh bởi các Luật như Luật Quy hoạch, Luật Xây dựng, Luật Đất đai....

- Cơ chế phân cấp quản lý tài sản công còn bất cập, theo quy định hiện hành chủ yếu mới phân cấp từ cấp tỉnh trở lên; nhiều nội dung thiếu quy định cụ thể hoặc chồng chéo, mâu thuẫn, bất cập nhưng chưa được ban hành, sửa đổi, bổ sung kịp thời, do đó chưa tạo được khung pháp lý hoàn chỉnh làm cơ sở cho địa phương quản lý, sử dụng tài sản công¹⁵.

- Các cơ sở nhà, đất trên địa bàn tỉnh được hình thành trải qua nhiều giai đoạn lịch sử, quá trình quản lý, sử dụng được thực hiện theo từng cơ chế, chính sách khác nhau nên nhiều điểm cơ sở nhà, đất có tính đặc thù, hình thức sử dụng đa dạng và khác nhau giữa các ngành, lĩnh vực, địa phương dẫn đến thực trạng quản lý, sử dụng nhà đất tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn phức tạp và khó xử lý. Nhiều cơ sở nhà, đất tính pháp lý không đầy đủ về quyền sử dụng đất, tài sản trên đất (*Quyết định giao đất; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,...chưa có hoặc chưa thực hiện lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền cấp đổi giấy chứng*

¹⁵ Lập, thẩm định, phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP phải đảm bảo phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, nên cơ sở nhà, đất dôi dư chỉ được thực hiện sau khi đã điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch.

nhận quyền sử dụng đất khi thực hiện tiếp nhận trụ sở từ điều chuyển, chuyển giao). Chênh lệch số liệu đo đạc với số liệu trên Giấy CNQSD đất đã cấp, chưa xác định ranh giới và đang có tranh chấp, lấn chiếm. Nhiều cơ sở nhà, đất đã chuyển đổi công năng sử dụng, bàn giao quản lý nhưng chưa hoàn thành thủ tục chuyển mục đích, cấp đổi, sang tên quyền sử dụng đất. Cơ sở nhà, đất bỏ trống chưa có phương án sử dụng do dôi dư... cần nhiều thời gian để xử lý, có sự phối hợp của nhiều cơ quan, các ngành, các cấp.

- Phần mềm quản lý tài sản thuộc dự án “*Nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công*” đã được triển khai đưa vào sử dụng. Trong lúc nguồn nhân lực làm công tác quản lý, sử dụng phần mềm này còn ít, đa phần là kiêm nhiệm nên việc cập nhật tài sản công của các đơn vị trên địa bàn tỉnh vào phần mềm quản lý tài sản công còn hạn chế. Công tác nhập liệu tài sản công vào hệ thống phần mềm tài sản, báo cáo về Bộ Tài chính đường truyền đôi lúc gián đoạn, ảnh hưởng đến thời gian báo cáo theo thời gian quy định.

Nguyên nhân chủ quan:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự quan tâm đến việc quản lý, xử lý tài sản công, đa số giao cho cấp phó của người đứng đầu theo dõi dẫn đến việc giải quyết các vấn đề liên quan đến tài sản công còn chậm, chưa quyết liệt, gây lãng phí.

- Sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh có lúc, có việc thiếu quyết liệt và chưa kịp thời; chưa quan tâm đúng mức đến việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình, tiến độ triển khai và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, dẫn đến không kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém trong việc quản lý sử dụng các cơ sở nhà, đất của các Sở, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương.

- Một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương chưa thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của UBND tỉnh, chưa chú trọng hoặc chưa có sự chỉ đạo quyết liệt về việc lập phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình quản lý, sử dụng. Người đứng đầu của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao đất sử dụng không kịp thời tiến hành rà soát, cập nhật hoặc thiếu chủ động thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật (lập hồ sơ đề nghị cấp mới, cấp đổi GCNQSD đất, chỉnh lý biến động đất đai, quản lý đất được giao, trả lại diện tích đất không còn nhu cầu sử dụng,...); ý thức trách nhiệm trong quản lý chưa cao, dẫn đến tình trạng sử dụng đất sai mục đích, bị lấn chiếm, phát sinh tranh chấp; việc bàn giao và quản lý hồ sơ, tài liệu về đất đai ít được quan tâm; chưa tích cực phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc giải quyết các vướng mắc phát sinh.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước về tài sản công còn thiếu chặt chẽ, chưa kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Một số địa phương, đơn vị lập phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất còn chậm và bị động dẫn đến đề xuất bổ sung, sửa đổi nhiều lần ảnh hưởng đến tiến độ chung của tỉnh;

nhiều cơ sở nhà, đất xuống cấp, không còn nhu cầu sử dụng nhưng chậm đề xuất cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý. Việc ban hành cơ chế, chính sách liên quan quản lý, sử dụng, sắp xếp lại cơ sở nhà, đất trên địa bàn tỉnh còn chậm¹⁶. Nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương chưa nhận thức đầy đủ về cơ sở nhà, đất; chưa thống kê cập nhật đầy đủ vào cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý tài sản công, chế độ báo cáo thực hiện chưa nghiêm, số liệu phục vụ giám sát còn thiếu chính xác phải yêu cầu báo cáo bổ sung nhiều lần. Kết quả kiểm kê, thống kê, kiểm tra quản lý, sử dụng tài sản công theo Điều 6 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 chưa được tăng cường¹⁷.

- Một số cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh chưa tích cực tham mưu cơ chế, chính sách, tập trung kiểm tra, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị có nhu cầu rà soát cơ sở nhà, đất chưa sử dụng hết công năng, công suất hoặc ít sử dụng để lập Đề án sử dụng cơ sở nhà, đất vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết; chậm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thiện hồ sơ giao đất và cấp GCNQSD đất là trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp. Công tác thanh tra chuyên đề, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công là cơ sở nhà, đất chưa nhiều, có lúc thiếu kịp thời. Một số đơn vị sự nghiệp công lập chưa xây dựng được đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết do chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc các đơn vị chưa thực hiện cấp, đổi lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do thay đổi tên, sáp nhập và sở chủ quản đang đứng tên chứng nhận quyền sử dụng đất.

UBND cấp huyện thiếu chủ động, chưa kịp thời trong việc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng để xử lý triệt để các cơ sở nhà, đất bỏ không sau khi sắp xếp lại; các cơ quan chuyên môn chưa đôn đốc thực hiện phương án xử lý các trụ sở làm việc sau sáp nhập đơn vị hành chính xã. Cán bộ, công chức phân công theo dõi, thực hiện công tác quản lý tài sản công còn thiếu và đa số là kiêm nhiệm, chưa đáp ứng được một khối lượng công việc được giao như việc kiểm tra hiện trạng, lập phương án xử lý các cơ sở nhà, đất (*đặc biệt là các địa phương do địa bàn rộng; số lượng cơ sở nhà đất nhiều*).

2. Kiến nghị, đề xuất

¹⁶ Chưa ban hành quy chế phối hợp kiểm tra, đối chiếu và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn liên quan; chưa có đầy đủ văn bản, nhất là văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh quy định chi tiết, hướng dẫn về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 2 Thông tư số 04/2022/TT-BTC ngày 28/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

¹⁷ Chưa có thông tin tổng thể, phản ánh đầy đủ hiện trạng quản lý, sử dụng tài sản công là cơ sở nhà, đất trên địa bàn tỉnh; do đó phương án sắp xếp lại, xử lý chưa bao quát toàn diện, còn chậm so với quy định.

a) Đối với HĐND tỉnh

Xem xét, ban hành nghị quyết giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng, sắp xếp lại tài sản công là cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018 - 2024.

b) Đối với UBND tỉnh

- Tiếp tục làm việc với các cơ quan trung ương để đề xuất sớm bàn giao địa phương các cơ sở nhà, đất không sử dụng hoặc không còn nhu cầu sử dụng đang bỏ không, lãng phí của các cơ quan thuộc ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; kể cả trụ sở của các đơn vị mới sắp xếp lại như Cục Hải Quan, Bảo Hiểm xã hội, Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Cục Thuế...

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tiếp tục rà soát, đánh giá tổng thể hiện trạng sử dụng các cơ sở nhà, đất và phương án sử dụng các cơ sở nhà, đất của các tổ chức, cơ quan, đơn vị do cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quản lý, sử dụng theo quy định của Luật Quản lý sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017, Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ và Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn hiện hành có liên quan khác. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 24/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý tài sản công tại các tổ chức hội trên địa bàn tỉnh. Sắp xếp lại tài sản công là cơ sở nhà đất của các cơ quan, đơn vị, địa phương sáp nhập hiện nay theo Nghị quyết số 18-NQ/TW trên địa bàn tỉnh như trụ sở các Sở: Tài chính, Tài nguyên & Môi trường, Lao động TB&XH, Thông tin truyền thông, Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp...; có kế hoạch đảm bảo nơi làm việc cho các sở thành lập mới; sắp trụ sở cho các đơn vị chưa có trụ sở như Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, BQLDA ĐTXD tỉnh... Dừng chủ trương cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới các trụ sở làm việc cấp huyện; chỉ đạo kiểm tra, sử dụng đất của các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn như các điểm Bưu điện xã, dành quỹ đất xây dựng các thiết chế nhà văn hóa cơ sở.

- Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết xây dựng để thực hiện kết quả phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất của tỉnh đảm bảo đồng bộ với quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch khu chức năng đặc thù và quy hoạch nông thôn. Khẩn trương điều chỉnh kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất để thực hiện bán đấu giá 70 cơ sở nhà đất dôi dư theo quy định đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý chủ trương tại Thông báo số 613-TB/TU ngày 29/11/2023; UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất theo hình thức bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Quyết định số 2822/QĐ-UBND ngày 21/11/2024. Tiếp tục chỉ đạo rà soát, xử lý theo thẩm quyền các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm

vi tính quản lý không có nhu cầu sử dụng, đang bỏ không (Trong đó, có 29 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị hành chính và 62 cơ sở nhà, đất tại các đơn vị sự nghiệp công lập nêu tại báo cáo này).

- Khẩn trương hoàn chỉnh việc cấp, đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gắn với cơ sở sở hoạt động quản lý và cung cấp dịch vụ công giao quyền quản lý, quyền sử dụng và các hình thức trao quyền khác cho cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật khác có liên quan.

- Chấm dứt các hoạt động kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết các tài sản công là cơ sở nhà, đất chưa tuân thủ quy định của pháp luật. Xây dựng phương án liên doanh, liên kết đúng quy định của Luật Quản lý sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017, Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ và khoản 3¹⁸, Điều 30; điểm c¹⁹, khoản 3, Điều 120 và điều 157²⁰ Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn hiện hành có liên quan; trình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.

- Xây dựng Đề án tổng thể về quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, quản lý rủi ro về tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định để chủ động bố trí ngân sách chi thường xuyên hằng năm.

- Chỉ đạo sử dụng tài sản công phục vụ công tác quản lý, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm quốc phòng, an ninh của cơ quan, tổ chức, đơn vị phải được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, công năng, đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định của pháp luật, chống lãng phí. Đối với tài sản phục vụ cung cấp dịch vụ công thuộc các đơn vị sự nghiệp quản lý, trường hợp không sử dụng hết công năng thì lập phương án hoạt động kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết (đúng mục đích hoạt động hỗ trợ cung cấp dịch vụ của đơn vị) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo việc quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm ngân sách. Xác định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị còn thiếu chặt chẽ trong việc quản lý, sử dụng các cơ sở nhà đất được giao quản lý và sử dụng nhưng để bỏ hoang không sử dụng, chưa tiến hành cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi thay đổi chức năng, nhiệm vụ; thực hiện liên doanh, liên kết chưa đúng quy định...) gây lãng phí từ trước đến nay. Báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết giám sát với Hội đồng nhân

¹⁸ Đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất mà có nhu cầu sử dụng một phần hoặc toàn bộ diện tích được giao để sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ thì được lựa chọn chuyển sang hình thức Nhà nước cho thuê đất thu tiền sử dụng đất hàng năm đối với phần diện tích đó.

¹⁹ Đơn vị sự nghiệp công lập lựa chọn hình thức thuê đất theo quy định tại khoản 3 Điều 120 của Luật Đất đai 2024.

²⁰ Miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo điểm c, khoản 3, Điều 120 của Luật Đất đai năm 2024

dân tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2025.

c) Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công: Chịu trách nhiệm thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh về kết luận giám sát này.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng, sắp xếp lại tài sản công là cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018 - 2024 và thay thế Báo cáo số 386/BC-ĐGS ngày 29/11/2024 của Đoàn giám sát.

Kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh./

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đơn vị, địa phương nơi Đoàn đến LV;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VT.



**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

Nguyễn Chiến Thắng
(Phó Chủ tịch TT HĐND tỉnh)

PHỤ LỤC I
TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ
NHÀ, ĐẤT CỦA CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số **58** /BC-ĐGS ngày **5**/3/2025
của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh)

ST T	Đơn vị	Số cơ sở nhà, đất	Diện tích (m ²)	
			Đất	Nhà
I	Cấp tỉnh	125	952.739	181.947
1	Ủy ban MTTQVN tỉnh	1	4.725	605
2	Văn phòng Tỉnh ủy	2	44.964	8.174
3	Văn phòng UBND tỉnh	5	69.397	10.898
4	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	2	14.054	2.402
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hành chính)	49	61.364	19.449
6	Ban dân tộc tỉnh	2	914	413
7	Ban Quản lý Khu kinh tế	2	4.716	1.376
8	Sở Tài chính	1	3.120	720
9	Sở Nội vụ	2	3.772	1.588
10	Thanh tra tỉnh	1	1.753	1.348
11	Sở Công thương	2	3.177	1.156
12	Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc	10	106.020	13.055
13	Sở Y tế	11	234.700	83.387
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2.378	1.501
15	Sở Xây dựng	1	1.404	659
16	Sở Tư pháp	1	1.240	429
17	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	2	54.274	386
18	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	6	213.704	18.140
19	Sở Khoa học và công nghệ	5	26.533	5.140
20	Sở Ngoại vụ	1	2.500	312

ST T	Đơn vị	Số cơ sở nhà, đất	Diện tích (m ²)	
			Đất	Nhà
21	Sở Giao thông vận tải	2	45.190	2.182
22	Sở Tài nguyên và Môi trường	2	4.787	1.341
23	Đảng ủy khối Cơ quan và DN tỉnh	2	4.780	604
24	Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh	1	1.056	506
25	Hội cựu chiến binh	1	1.200	221
26	Tỉnh đoàn	2	30.281	1.750
27	Hội Người cao tuổi	1	3.710	894
28	Hội Chữ thập đỏ	1	2.000	754
29	Hội Đông Y	1	297	179
30	Hội Từ thiện	1	680	529
31	Hội Văn học nghệ thuật	2	2.856	1.025
32	Hội Người mù	1	469	380
33	Liên Minh HTX	1	724	446
II	Cấp huyện	1.133	2.233.645	376.185
1	Thành phố Đông Hà			
	Cấp huyện	9	18.483	8.846
	Cấp xã	120	185.523	36.414
2	Huyện Cam Lộ			
	Cấp huyện	15	39.112	5.536
	Cấp xã	94	174.822	37.053
3	Huyện Đakrông			
	Cấp huyện	16	37.202	9.817
	Cấp xã	17	53.093	5.644
4	Huyện đảo Cồn Cỏ	5	25.028	3.747
5	Huyện Hải Lăng			
	Cấp huyện	17	87.079	7.882
	Cấp xã	97	167.947	24.327
6	Huyện Hướng Hóa			
	Cấp huyện	13	33.147	17.040
	Cấp xã	182	221.648	28.151
7	Huyện Gio Linh			
	Cấp huyện	9	43.615	6.500
	Cấp xã	205	316.734	35.983
8	Huyện Vĩnh Linh			

ST T	Đơn vị	Số cơ sở nhà, đất	Diện tích (m ²)	
			Đất	Nhà
	Cấp huyện	9	35.998	14.097
	Cấp xã	239	465.693	65.466
9	Huyện Triệu Phong			
	Cấp huyện	15	32.357	9.472
	Cấp xã	32	84.315	14.909
10	Thị xã Quảng Trị			
	Cấp huyện	14	176.917	37.155
	Cấp xã	25	34.931	8.147
TỔNG CỘNG		1.258	3.186.383	558.131

mk



PHỤ LỤC II
BÁO CÁO TÌNH HÌNH PHÁP LÝ CỦA CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CỦA CÁC CƠ
QUAN ĐẢNG, HÀNH CHÍNH CÁC CẤP

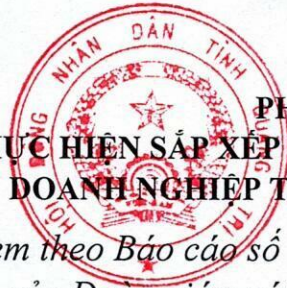
(Kèm theo Báo cáo số **58** /BC-ĐGS ngày **5** /3/2025
của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh)

STT	Cơ quan/đơn vị	Tổng số cơ sở nhà, đất	Hồ sơ pháp lý (giấy CN QSD đất)	
			Đã có	Chưa có
I. CẤP TỈNH		125	105	20
1	Ủy ban MTTQVN tỉnh	1	1	0
2	Văn phòng Tỉnh ủy	2	2	0
3	Văn phòng UBND tỉnh	5	3	2
4	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	2	2	0
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hành chính)	49	43	6
6	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	2	2	0
7	Sở Tài chính	1	1	0
8	Sở Nội vụ	2	2	0
9	Ban Dân tộc	2	2	0
10	Thanh tra tỉnh	1	1	0
11	Sở Công thương	2	2	0
12	Sở Giáo dục và Đào tạo	10	8	2
13	Sở Y tế	11	11	0
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	1	0
15	Sở Xây dựng	1	1	0
16	Sở Tư pháp	1	1	0
17	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	2	2	0
18	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	6	2	4
19	Sở Khoa học và Công nghệ	5	5	0
20	Sở Ngoại vụ	1	0	1

21	Sở Giao thông vận tải	2	2	0
22	Sở Tài nguyên và Môi trường	2	2	0
23	Đảng ủy khối Cơ quan và DN tỉnh	2	0	2
24	Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh	1	1	0
25	Hội cựu chiến binh	1	1	0
26	Tỉnh đoàn	2	1	1
27	Hội Người cao tuổi	1	0	1
28	Hội Chữ thập đỏ	1	1	0
29	Hội Đông Y	1	1	0
30	Hội Từ thiện	1	1	0
31	Hội Văn học nghệ thuật	2	1	1
32	Hội Người mù	1	1	0
33	Liên Minh HTX	1	1	0
II. CẤP HUYỆN, CẤP XÃ		1133	767	366
1	Huyện Hướng Hóa			
	Cấp huyện	13	7	6
	Cấp xã	182	137	45
2	Huyện Đakrông			
	Cấp huyện	16	16	0
	Cấp xã	17	14	3
3	Huyện Gio Linh			
	Cấp huyện	9	7	2
	Cấp xã	205	124	81
4	Thị xã Quảng Trị			
	Cấp huyện	14	14	0
	Cấp xã	25	9	16
5	Huyện Hải Lăng			
	Cấp huyện	17	13	4
	Cấp xã	97	57	40
6	Huyện Cồn Cỏ			
	Cấp huyện	5	3	2
7	Huyện Cam Lộ			
	Cấp huyện	15	6	9
	Cấp xã	94	91	3
8	Huyện Triệu Phong			

	Cấp huyện	15	12	3
	Cấp xã	32	22	10
9	Thành phố Đông Hà			
	Cấp huyện	9	7	2
	Cấp xã	120	47	73
10	Huyện Vĩnh Linh			
	Cấp huyện	9	9	0
	Cấp xã	239	172	67
TỔNG CỘNG		1.258	872	386

gkk



PHỤ LỤC III
TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ,
DOANH NGHIỆP THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ

(Kèm theo Báo cáo số **58** /BC-ĐGS ngày **5**/3/2025
của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh)

STT	Đơn vị/địa phương	Số cơ sở nhà, đất đã được phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý					
		Tổng số	Trong đó chia ra				
			Giữ lại tiếp tục sử dụng	Thu hồi	Điều chuyển	Chuyển giao về địa phương	Tạm Giữ lại tiếp tục sử dụng
I	CẤP TỈNH	362	291		50	21	
	Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh	362	291		50	21	
II	Cấp huyện	1.867	1.681	5	180		1
1	Thành phố Đông Hà	160	155		5		
2	Huyện Cam Lộ	133	95		38		
3	Huyện Đakrông	202	184		18		
4	Huyện đảo Côn Cỏ	5	5				
5	Huyện Hải Lăng	169	135		33		1
6	Huyện Hướng Hóa	362	349		13		
7	Huyện Gio Linh	273	231	5	37		
8	Huyện Vĩnh Linh	350	333		17		
9	Huyện Triệu Phong	151	132		19		
10	Thị xã Quảng Trị	62	62				
II	Khối doanh nghiệp	0	0	0	0		0
TỔNG CỘNG		2.229	1.972	5	230		1

ak



PHỤ LỤC IV
CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ ĐỀ XUẤT
BÁN TÀI SẢN TRÊN ĐẤT, CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(Kèm theo Báo cáo số **58** /BC-ĐGS ngày **5** /3/2025
của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh)

STT	Đơn vị / Địa chỉ nhà, đất
HUYỆN HƯỚNG HÓA	
1	Trường Mầm non Khe Sanh tại địa chỉ 02 Hai Bà Trưng, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị
HUYỆN ĐAKRÔNG	
2	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Đakrông tại Khóm 2, thị trấn KrôngKlang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.
3	Hội chữ thập đỏ huyện Đakrông tại Khóm 2, thị trấn KrôngKlang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.
HUYỆN CAM LỘ	
4	Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Khu phố 3, thị trấn Cam Lộ
5	UBND xã Thanh An tại thôn An Bình, xã Thanh An (xã Cam Thanh cũ)
	Trường Mầm non Hoa Hồng
6	Cơ sở tại thôn Tân Hiếu (cũ), xã Cam Hiếu
7	Cơ sở tại thôn Vĩnh Đại, xã Cam Hiếu
8	Trường Mầm non Hoa Phượng tại thôn Ba Thung, xã Cam Tuyền

STT	Đơn vị / Địa chỉ nhà, đất
	Trường Mầm non Măng Non
9	Cơ sở tại thôn Quật Xá, xã Cam Thành
10	Cơ sở tại thôn Tân Mỹ (cũ), xã Cam Thành
11	Cơ sở tại thôn Phường Cội (cũ), xã Cam Thành
12	Trường Mầm non Họa Mi tại thôn Tân Phú, xã Cam Thành
	Trường Mầm non Hoa Mai
13	Cơ sở tại thôn Tân Sơn (cũ), xã Cam Nghĩa
14	Cơ sở tại thôn Hoàn Cát, xã Cam Nghĩa
15	Cơ sở tại thôn Bảng Sơn, xã Cam Nghĩa
16	Trường Mầm non Hướng Dương tại Khu phố An Hưng (cũ),(nay KP 8) thị trấn Cam Lộ
HUYỆN VĨNH LINH	
17	Nhà thiếu nhi huyện Vĩnh Linh tại 06 Hùng Vương, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh
18	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Vĩnh Linh tại số 01 Hùng Vương, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh
19	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Linh tại thị trấn Hồ xá, huyện Vĩnh Linh

STT	Đơn vị / Địa chỉ nhà, đất
20	UBND xã Vĩnh Hà thôn Trường Tiên, xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh (Nhà văn hóa Khe Tiên)
21	UBND xã Vĩnh Hà thôn Công Ba, xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh (Nhà văn hóa Ba Buôi)
22	Trường Mầm non Vĩnh Sơn tại thôn Dục Đức, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Linh
23	UBND xã Vĩnh Lâm tại thôn Lâm Cao, xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh (Trụ sở đội thuế liên xã số 1)
HUYỆN GIO LINH	
24	Phòng Lao động TB&XH tại Khu phố 8 - Thị trấn Gio Linh
25	Ban Quản lý dự án, Phát triển quỹ đất và cụm Công nghiệp (Trụ sở BHXH cũ): Cơ sở tại 249 Lê Duẩn - TT Gio Linh
26	UBND xã Gio Quang: Cơ sở tại thôn Trúc Lâm - xã Gio Quang
	UBND xã Gio Sơn
27	Cơ sở tại thôn Đại Đồng Nhất, xã Gio Sơn, huyện Gio Linh (Gio Hòa cũ)
28	Cơ sở tại thôn Đại Đồng Nhất (Thôn Đồng Hòa cũ) xã Gio Sơn, huyện Gio Linh (Gio Hòa cũ)
29	Cơ sở tại thôn Đại Đồng Nhất (Thôn Đại Tâm cũ) xã Gio Sơn, huyện Gio Linh (Gio Hòa cũ)
30	Cơ sở tại thôn Trí Tiến (Thôn Tiến Hòa cũ) xã Gio Sơn, huyện Gio Linh (Gio Hòa cũ)
31	Cơ sở tại thôn Trí Tiến (Thôn Trí Hòa cũ) xã Gio Sơn, huyện Gio Linh (Gio Hòa cũ)

STT	Đơn vị / Địa chỉ nhà, đất
HUYỆN HẢI LĂNG	
32	Huyện ủy Hải Lăng tại 06 Hùng Vương, thị trấn Diên Sanh
	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Hải Lăng
33	Cơ sở tại Khóm 9, thị trấn Diên Sanh
34	Cơ sở tại thôn Trường Phước, xã Hải Lâm
35	Phòng Tài chính- Kế hoạch tại 07 trấn Hưng Đạo, thị trấn Diên Sanh
	Phòng Giáo dục và Đào tạo
36	Cơ sở tại 34 Lê Duẩn, thị trấn Diên Sanh
37	Cơ sở tại 42 Lê Duẩn, thị trấn Diên Sanh
38	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Khóm 8, thị trấn Diên Sanh
39	Phòng Kinh tế Hạ tầng tại số 07, đường 03 tháng 2, thị trấn Diên Sanh
40	Phòng Nội vụ tại 13 Phan Thành Chung, thị trấn Diên Sanh
41	Ủy ban Mặt Trận Tổ quốc huyện Hải Lăng tại khóm 5, thị trấn Diên Sanh
	Ban quản lý dự án dự án, phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp
42	Cơ sở tại số 37 Hùng Vương, thị trấn Diên Sanh
43	Cơ sở tại số 21 Bùi Dục Tài, thị trấn Diên Sanh
44	Trung tâm Văn hóa Thông tin Thể dục Thể thao tại 27 Hùng Vương, thị trấn Diên Sanh
45	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội tại 05 Trần Hưng Đạo, thị trấn Diên Sanh
46	UBND xã Hải Sơn tại thôn Đông Sơn, xã Hải Sơn (trụ sở cũ)

STT	Đơn vị / Địa chỉ nhà, đất
47	UBND xã Hải Chánh tại thôn Mỹ Chánh, xã Hải Chánh (Trạm thuế cũ)
48	UBND xã Hải Phú tại thôn Long Hưng, xã Hải Phú (trạm thuế cũ)
HUYỆN TRIỆU PHONG	
49	Văn phòng HĐND-UBND huyện Triệu Phong tại Tiểu khu 4, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong (Trụ sở Kho Bạc nhà nước cũ)
50	Văn phòng HĐND-UBND huyện Triệu Phong tại Tiểu khu 4, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong (Trụ sở Bảo hiểm xã hội cũ)
51	UBND thị trấn Ái Tử tại Tiểu khu 5, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong
52	UBND xã Triệu Lăng tại Thôn Ba Tư, xã Triệu Lăng
53	UBND xã Triệu Tài tại Thôn Đồng Tâm 1, xã Triệu Tài , huyện Triệu Phong (Trạm thuế cũ)
54	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Triệu Phong tại 300 Lê Duẩn, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong
55	Hội chữ thập đỏ huyện Triệu Phong tại thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong
56	Trường Tiểu học Triệu Ái tại thôn Trừ Lầu, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong
57	Phòng Nội vụ tại số 04 Nguyễn Huệ, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong (Trụ sở cũ Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong cũ)
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ	
58	Thành ủy Đông Hà tại 16 Trần Hưng Đạo, phường 1, Đông Hà, Quảng Trị
59	Phòng Tài chính - Kế hoạch tại 30B Lê Duẩn, Phường 1, Đông Hà, Quảng Trị

STT	Đơn vị / Địa chỉ nhà, đất
60	Trụ sở UBND phường Đông Thanh cũ tại Đường Phạm Ngũ Lão, Khu phố 1, phường Đông Thanh, Đông Hà, Quảng Trị
61	Trung tâm Phát triển quỹ đất tại 30 Lê Duẩn, Đông Hà, Quảng Trị
62	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên: Cơ sở tại Khu phố 1, phường Đông Giang, Đông Hà, Quảng Trị
63	Trường Mầm non Phường 2 - Cơ sở tại Khu phố 2, Phường 2, Đông Hà, Quảng Trị (Nhà Đông Tây hội ngộ)
THỊ XÃ QUẢNG TRỊ	
64	Trường Mầm non Hương Sen tại đường Nguyễn Hoàng, thị xã Quảng Trị
65	Trụ sở phòng Kinh tế tại số 250 đường Trần Hưng Đạo, thị xã Quảng Trị
66	Trụ sở Phòng Tài chính Kế hoạch tại số 01 Nguyễn Tri Phương, thị xã Quảng Trị
67	Trụ sở UBND Phường 3 tại 49 Nguyễn Trãi, thị xã Quảng Trị
68	Trụ sở UBND Phường 3 tại 51 Nguyễn Trãi, thị xã Quảng Trị
69	Cơ sở Trạm Y tế phường An Đôn cũ tại Khu phố 1, phường An Đôn
70	Trụ sở Phòng Quản lý Đô thị cũ tại 285 đường Trần Hưng Đạo, thị xã Quảng Trị

anh

PHỤ LỤC V
TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN SẮP XẾP LẠI, XỬ
LÝ NHÀ, ĐẤT CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

(Kèm theo Báo cáo số **58** /BC-ĐGS ngày **5**/3/2025
của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh)

ST T	Đơn vị	Số cơ sở nhà, đất	Diện tích (m ²)	
			Đất	Nhà
I	Cấp tỉnh	263	1.745.866	278.594
1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sự nghiệp)	19	185.544	17.409
2	Ban Quản lý Khu kinh tế (sự nghiệp)	1	71.906	16.497
3	Sở Giáo dục và Đào tạo (sự nghiệp)	33	559.383	59.233
4	Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc	173	478.458	103.747
5	Sở Thông tin và Truyền thông (sự nghiệp)	1	177	184
6	Sở Xây dựng (Sự nghiệp)	1	366	247
7	Sở Tư pháp (sự nghiệp)	2	1.231	470
8	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch (sự nghiệp)	7	82.161	39.623
9	Sở Lao động Thương binh và Xã hội (sự nghiệp)	3	5.000	2.684
10	Sở Ngoại vụ (sự nghiệp)	1	32.640	3.647
11	Sở Giao thông vận tải	5	48.020	2.165
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	5	13.646	5.068
13	Trường Cao đẳng Y tế	1	59.590	4.796
14	Trường Cao đẳng sư phạm	1	106.110	6.707
15	Trường Cao đẳng Kỹ thuật	2	50.433	5.140
16	Ban Quản lý đầu tư xây dựng tỉnh	1	560	637
17	Đài Phát thanh truyền hình tỉnh	3	18.946	2.662

ST T	Đơn vị	Số cơ sở nhà, đất	Diện tích (m ²)	
			Đất	Nhà
18	Báo Quảng Trị	1	3.030	530
19	Tỉnh đoàn (sự nghiệp)	2	28.391	7.024
20	Hội Văn học nghệ thuật (sự nghiệp)	1	275	125
II	Cấp huyện	1.094	4.495.352	789.985
1	Thành phố Đông Hà	58	287.394	103.302
2	Huyện Cam Lộ	106	473.053	48.772
3	Huyện Đakrông	171	389.414	73.274
4	Huyện Hải Lăng	136	540.536	81.835
5	Huyện Hướng Hóa	215	538.104	132.752
6	Huyện Gio Linh	119	697.041	113.682
7	Huyện Vĩnh Linh	129	890.609	136.097
8	Huyện Triệu Phong	127	550.808	79.410
9	Thị xã Quảng Trị	33	128.393	20.861
TỔNG CỘNG		1.357	6.241.218	1.068.579

anh



PHỤ LỤC VI
BÁO CÁO TÌNH HÌNH PHÁP LÝ CỦA CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CỦA CÁC
ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

(Kèm theo Báo cáo số **58** /BC-ĐGS ngày **5** /3/2025
của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh)

ST T	Cơ quan/đơn vị	Tổng số cơ sở nhà, đất	Hồ sơ pháp lý (giấy CN QSD đất)	
			Đã có	Chưa có
I. CẤP TỈNH		263	187	76
1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	19	15	4
2	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	1	0	1
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	33	25	8
4	Sở Y tế	173	115	58
5	Sở Thông tin và Truyền thông	1	1	0
6	Sở Xây dựng	1	1	0
7	Sở Tư pháp	2	1	1
8	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	7	7	0
9	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	3	3	0
10	Sở Ngoại vụ	1	0	1
11	Sở Giao thông vận tải	5	4	1
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	5	4	1
13	Trường Cao đẳng Y tế	1	1	0
14	Trường Cao đẳng sư phạm	1	1	0
15	Trường Cao đẳng Kỹ thuật	2	1	1
16	Ban Quản lý đầu tư xây dựng tỉnh	1	1	0
17	Đài Phát thanh truyền hình tỉnh	3	3	0
18	Báo Quảng Trị	1	1	0
19	Tỉnh đoàn	2	2	0

20	Hội Văn học nghệ thuật (sự nghiệp)	1	1	0
II. CẤP HUYỆN		1.094	854	240
1	Huyện Hướng Hóa			
		215	134	81
2	Huyện Đakrông			
		171	110	61
3	Huyện Gio Linh			
		119	105	14
4	Thị xã Quảng Trị			
		33	19	14
5	Huyện Hải Lăng			
		136	128	8
6	Huyện Cam Lộ			
		106	103	3
7	Huyện Triệu Phong			
		127	109	18
8	Thành phố Đông Hà			
		58	49	9
9	Huyện Vĩnh Linh			
		129	97	32
TỔNG CỘNG		1.357	1.041	316

Handwritten signature